

# Nâng cao kỹ năng nghe mở rộng tiếng Anh cho sinh viên Trường Đại học Thương mại qua các video TED Talk

Trần Thị Thu Hiền\*

\*Khoa tiếng Anh, Trường Đại học Thương mại

Received: 26/02/2024; Accepted: 06/03/2024; Published: 15/03/2024

**Abstract:** The research aims to investigate the necessary factors when choosing Ted Talk to improve the extended listening skills of students at Thuongmai University. In addition, the study also investigated the benefits of watching Ted Talks on students' listening learning. The research was conducted using a case study method with data collected from survey questionnaires, student listening diaries and interview questions. The research subjects include 28 second-year students at Institute of International Cooperation, Thuongmai University. Research results show that a number of factors influence students' choice of Ted Talk to practice listening, including topic, voice quality, speaker, speed, complexity of vocabulary and length of speech. The majority of students think that TED Talk videos can help them improve their vocabulary, develop study skills, and acquire new knowledge.

**Keywords:** Extended listening, Ted Talk, listening practice materials

## 1. Mở đầu

Trải qua hơn 10 năm giảng dạy tiếng Anh tại trường Đại học Thương Mại, tác giả nhận thấy có rất nhiều vấn đề trong việc dạy và học kỹ năng nghe. Hầu hết giảng viên nhận thấy tài liệu giảng dạy và phương tiện hỗ trợ còn nhiều hạn chế. Giảng viên không được trang bị các phương tiện và tài liệu tương thích để dạy nghe. Ngoài ra, sinh viên (SV) đối mặt với nhiều khó khăn khi học nghe. Phần lớn SV đều thiếu vốn từ vựng do đó khi thực hành nghe, họ cảm thấy rất khó hiểu. SV không nắm được cách phát âm từ, khó phân biệt được các âm giống nhau, và không hiểu được nghĩa của từ nếu đoạn nghe quá nhanh. Điều đó dẫn đến kết quả nghe không được cao và khiến tâm lý SV cảm thấy sợ khi học nghe. Với những vấn đề như vậy, việc sử dụng những ứng dụng hỗ trợ giảng dạy là rất cần thiết, một trong số đó là TED Talk.

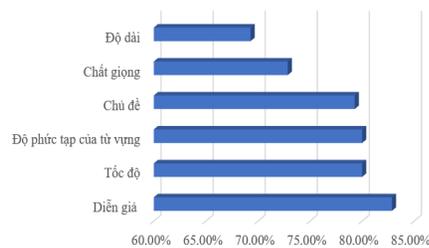
## 2. Nội dung nghiên cứu

Trong phần này, tác giả trình bày kết quả của việc báo cáo về nhận thức của SV về các yếu tố ảnh hưởng đến sự lựa chọn của họ đối với các video TED Talk và lợi ích của các tài liệu TED Talk đối với các hoạt động nghe rộng độc lập của họ trong và ngoài lớp học.

### 2.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn TED Talk của SV khi nghe mở rộng

Dựa trên lý thuyết được trình bày như trên, có 6 yếu tố tác động đến việc lựa chọn đến tài liệu nghe gồm độ dài, diễn giả, chủ đề, chất giọng, tốc độ và độ phức tạp từ vựng. Kết quả cung cấp dữ liệu về ý kiến

của SV liên quan đến các yếu tố đó có thể thấy trong Biểu đồ 2.1 dưới đây.



Biểu đồ 2.1: Các yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn TED Talk của SV khi nghe mở rộng

Nguồn: Kết quả điều tra của tác giả.

Biểu đồ 2.1 thể hiện kết quả của bảng câu hỏi điều tra. Các yếu tố liên quan đến diễn giả, tốc độ, từ vựng, chủ đề và độ phức tạp từ vựng là những lý do chính để chọn các video TED Talk. Chất giọng và độ dài của tài liệu video cũng là những yếu tố quan trọng cần cân nhắc, nhưng không quan trọng bằng bốn yếu tố còn lại.

### Người nói tiếng Anh là người bản ngữ hoặc không phải người bản ngữ

Như có thể thấy ở biểu đồ 2.1, yếu tố diễn giả đứng đầu với số lượng lớn SV (82,86%) lựa chọn. Những người nói TED-Talk trong nghiên cứu này liên quan đến những người nói tiếng Anh bản ngữ và những người nói tiếng Anh không phải là người bản ngữ. SV thích nghe các video TED-Talk do người bản ngữ cung cấp (55%) hơn là các video do những người không phải người bản ngữ cung cấp (45%), cho dù sự khác biệt là tương đối nhỏ.

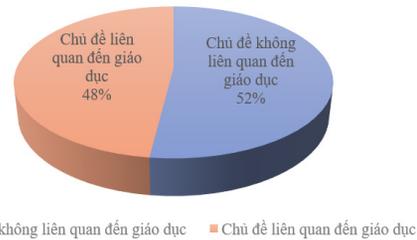
**Tốc độ nói:** Tốc độ nói xếp thứ hai với 80% SV lựa chọn. Không quá ngạc nhiên khi có 58 % SV đồng ý rằng họ thích nghe các video TED-Talk có tốc độ nói chậm hơn. Tuy nhiên, 4% SV cảm thấy rằng tốc độ nhanh hơn không phải là mối quan tâm lớn. Dữ liệu này dường như cho thấy rằng mặc dù SV thích nghe người bản ngữ nói tiếng Anh nhưng họ vẫn thích những người mà nói với tốc độ ‘phù hợp’. Khả năng nghe hiểu của SV EFL có vẻ tối ưu ở mức 127 từ mỗi phút. Điều này cho thấy SV có thể gặp khó khăn trong việc nghe nếu tốc độ nói trên 127 từ/phút (Buck, 2001 được trích dẫn trong Blyth, 2012). Trong nghiên cứu này, các SV dường như gặp khó khăn khi nghe TED-Talks với tốc độ nói nhanh hơn 127 từ/phút.

**Độ phức tạp của từ vựng:** Phần lớn SV (80%) cảm thấy rằng lượng từ vựng của các bài nói ảnh hưởng đến việc lựa chọn tài liệu TED. Khoảng 59% SV chọn các video TED Talk chứa các từ vựng đơn giản hơn là phức tạp (41%). Sự phân chia các tiêu chí này được xây dựng dựa trên quan điểm của SV, đặc biệt là họ quen với các từ có trong các video TED Talk.

Từ nghiên cứu ở trên, người phản hồi có xu hướng chọn video TED Talk với lượng từ vựng đơn giản. Không ai chọn video TED-Talk với lượng từ vựng phức tạp. Trong cuộc phỏng vấn, người trả lời G nói rằng lượng từ vựng đơn giản hơn giúp dễ nghe hơn vì không cần phải thường xuyên tra cứu một số từ không quen thuộc trong từ điển. Điều đáng chú ý là trang web của TED không cung cấp thông tin về mức độ khó của video. Để giúp đỡ SV chọn TED Talk phù hợp với trình độ của họ, tác giả cho rằng giáo viên có thể cung cấp cho người học danh sách các tài liệu TED đã được chọn trước dựa trên độ khó của chúng. Việc chấm điểm có thể được giáo viên thực hiện trước và sau đó được điều chỉnh dựa trên ý kiến đóng góp của người học.

**Chủ đề:** Theo dữ liệu trong biểu đồ 2.2, chủ đề đứng thứ tư với tỷ lệ phần trăm là 79,29%. Dữ liệu từ bảng câu hỏi điều tra cho thấy 52% SV đồng ý rằng họ nghe các video TED Talk không mang tính giáo dục nhiều hơn các bài liên quan đến giáo dục (48%). Thật vui khi thấy rằng SV dường như nghe nhiều chủ đề khác nhau. Nghiên cứu chỉ ra rằng về lâu dài, việc nghe mở rộng có thể nâng cao kiến thức cho SV và do đó giúp họ hiểu lời nói (Zeeland & Schmitt, 2013).

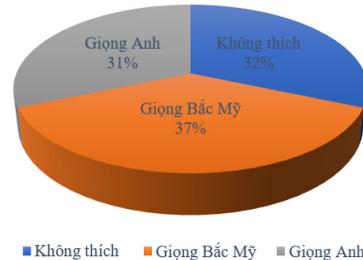
Từ kết quả trong biểu đồ 2.2 và dữ liệu nhật ký nghe của SV có thể thấy việc SV lựa chọn chủ đề liên quan đến sở thích cá nhân của họ..



Biểu đồ 2.2: Lựa chọn chủ đề

Nguồn: Kết quả điều tra của tác giả.

**Chất giọng:** Biểu đồ 2.3 cho thấy chất giọng đứng thứ năm với 72,86% SV lựa chọn. Từ bảng câu hỏi điều tra, SV đồng ý rằng họ thích nghe video TED Talk của người nói giọng Bắc Mỹ (37%) và giọng Anh (31%), trong khi 32% SV cho rằng họ không gặp vấn đề khi nghe những người không nói giọng Anh và Mỹ. Người trả lời G nhận xét “Giọng Mỹ (miền Bắc) dễ hiểu hơn những giọng khác. Đôi khi, nếu tôi nghe giọng khác với giọng Mỹ (miền Bắc), những gì tôi nghe khác với những gì họ nói “. Tuy nhiên, người trả lời B và K nói rằng họ sẽ nghe các video TED Talk do người nói giọng Anh thuyết trình vì cách nói thú vị cho dù các bài nói chuyện có thể không quá dễ hiểu đối với họ.



Biểu đồ 2.3: Lựa chọn chất giọng

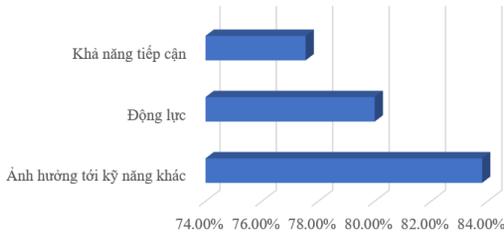
Nguồn: Kết quả điều tra của tác giả.

**Độ dài:** Độ dài của video xếp ở vị trí cuối cùng với 69,29% SV lựa chọn. Theo kết quả bảng câu hỏi điều tra, SV thích nghe TED-Talks có thời lượng từ 10 phút trở xuống (56%). Bloomfield, Wayland, Blodgett và Linck (2011) cho rằng các đoạn nghe càng dài thì SV càng ít hứng thú với chúng. Hamouda (2013) đồng ý với nhận định này bằng cách cho rằng độ dài có thể là một vấn đề lớn trong việc nghe vì người nghe có xu hướng “mất tập trung sau khi tập trung quá lâu vào bài nghe”. Điều này lý giải rằng bài nghe càng dài thì nguy cơ SV không nắm bắt ý chính của nội dung càng cao.

## 2.2. Lợi ích của việc sử dụng TED Talk đối với việc nghe mở rộng

Các SV đã báo cáo một số lợi ích từ sử dụng TED-Talks để phát triển khả năng nghe của họ. Biểu đồ 2.4 bên dưới cho thấy bốn lợi ích chính: tác động

tích cực đến các kỹ năng ngôn ngữ khác, động lực, khả năng tiếp cận và nội dung. Mỗi lợi ích này sẽ được trình bày chi tiết trong các phần sau.



Biểu đồ 2.4: Lợi ích của việc sử dụng TED Talk trong việc học nghe

Nguồn: Kết quả điều tra của tác giả

Biểu đồ 2.4 cung cấp dữ liệu liên quan đến lợi ích SV đạt được từ việc xem video TED Talk. Thật đáng khích lệ khi thấy rằng một số SV tin rằng việc xem các bài nói chuyện TED không chỉ làm tăng khả năng nghe nói trôi chảy mà còn làm tăng các kỹ năng ngôn ngữ khác của họ (83,84%). Hơn nữa, video TED Talk giúp tăng động lực của họ (80%) và cung cấp khả năng tiếp cận tài liệu nghe tuyệt vời (77,55%).

**Ảnh hưởng tới kỹ năng khác:** Dựa trên kết quả từ bảng câu hỏi điều tra, 83,81% SV đồng ý rằng lợi ích lớn nhất từ việc xem các video TED Talk là ảnh hưởng đến các kỹ năng ngôn ngữ khác. Renandya và Jacobs (2016) viết rằng mặc dù các nghiên cứu về tác động của việc nghe nhiều đối với các lợi ích học ngoại ngữ khác là tương đối nhỏ, nhưng bằng chứng trong lớp học không chính thức dường như cho thấy rằng SV thích nhiều ngôn ngữ, học tập những lợi ích từ nó. Nghe nhiều có thể giúp SV phát triển vốn từ vựng nghe của mình thông qua việc học từ vựng ngẫu nhiên (Vo, 2010), từ đó có thể tạo điều kiện đáng kể cho khả năng xử lý văn bản nói một cách trôi chảy và dễ hiểu hơn.

**Động lực:** 80% SV cảm thấy rằng động lực của họ tăng lên khi xem video. SV nhận thấy rằng động lực học được nâng cao từ việc lắng nghe những người nổi tiếng chia sẻ những ý tưởng hữu ích về các chủ đề thú vị. Các SV báo cáo rằng động lực học tiếng Anh của họ cũng tăng lên sau khi xem các video TED Talk. Trong cuộc phỏng vấn tiếp theo, những người trả lời K và B giải thích rằng họ có thể xem video tự tin hơn, điều này giúp họ cảm thấy có động lực hơn để tiếp tục xem các bài thuyết trình TED Talk.

**Khả năng tiếp cận:** Hơn ba phần tư SV cho rằng sự việc tiếp cận dễ dàng là một lợi ích lớn khác. Tất cả những gì họ cần là một thiết bị được kết nối internet để truy cập hàng nghìn cuộc trò chuyện video miễn phí trong và ngoài lớp học. SV tham gia nghiên cứu này đã đưa ra nhiều câu trả lời khác nhau liên quan

đến sở thích của họ trên các thiết bị mà họ sử dụng để xem TED Talk. Người trả lời B và G nói rằng họ thích xem TED Talk trên máy tính xách tay của mình. Người trả lời B nhận xét: “Tôi thích xem video TED-Talk qua máy tính xách tay vì màn hình lớn hơn qua điện thoại.” Tuy nhiên, người trả lời K chọn xem trên điện thoại di động,

Ngoài ra, các SV cũng cho rằng TED Talk giúp họ dễ dàng truy cập các tài liệu video bất kỳ lúc nào hoặc ở địa điểm nào. SV B nhận xét “... Tôi thường thích nghe video TED-Talk khi ở nhà. Tôi có thể làm cả hai; nghỉ ngơi hoặc nằm xuống trong khi nghe.”. SV K nói “Tôi nghe TED-Talk khi tôi mở YouTube và có thời gian rảnh...”. Như Sweeney (2006) đã chỉ ra, hành vi này là điển hình của giới trẻ ngày nay; họ tận hưởng các hoạt động đa tác vụ, đọc sách, học tập và nghe nhạc cùng lúc với việc sử dụng điện thoại thông minh của họ.

**2.3. Thảo luận kết quả nghiên cứu:** Kết quả cho thấy sự lựa chọn TED-Talks của SV được hướng dẫn bởi các yếu tố như diễn giả là ai, tốc độ của bài nói, độ phức tạp của từ vựng được sử dụng trong bài nói, chủ đề, chất giọng của người nói và độ dài. Đối với những lợi ích của việc xem các video TED Talk, phần lớn SV cho biết việc xem các video TED Talks thường xuyên đã giúp họ học được nhiều từ vựng mới, phát triển khả năng nghe trôi chảy cũng như nâng cao động lực của họ. Họ cũng báo cáo rằng việc dễ dàng tiếp cận các buổi nói chuyện TED cũng là lý do chính thúc đẩy họ xem nhiều video TED Talk hơn.

### 3. Kết luận

Với nhận thức tích cực của SV về sử dụng TED-Talks để luyện nghe độc lập, tác giả đề xuất rằng các giáo viên nên khám phá các trang TED Talk và biên soạn danh sách các video phù hợp với nhu cầu ngôn ngữ của SV. Tác giả tin rằng một trong những cách tốt nhất để cải thiện kỹ năng nghe là thu hút SV tiếp cận thường xuyên với các nguồn tài liệu nghe. Các video TED Talk là một nguồn tài liệu hấp dẫn và tuyệt vời. Tuy nhiên, do một số thông tin có thể không xuất hiện trên các web TED Talk. Do đó, giáo viên nên cung cấp danh sách thông tin về mức độ khó của các video cho SV.

#### Tài liệu tham khảo

1. Alm, A. (2013). Extensive listening 2.0 with foreign language podcasts. *Innovation in Language Learning and Teaching*, 7(3), 266–280. doi:10.1080/17501229.2013.836207

2. Ary, D., Jacobs, L.C., & Sorensen, C.K. (2010). *Introduction to Research in Education (Eighth Edition)*. Belmont: Wadsworth Cengage Learning.